THƯ VIỆN
CĐSPNTMGTWI
ML
334

MẮT CHÚNG EM XANH

KIM ĐỒNG

VĐ
M 118

MẮT CHÚNG EM XANH

THƠ THIẾU NHI

Bìa và minh họa của Thẩm Đức Tụ

334

M/1155

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1975

Tập thơ của thiếu nhi — Phần lớn được chọn từ cuộc thi « Viết, vẽ tuổi nhỏ chống Mỹ, cứu nước » lần thứ IV do Báo Thiếu niên tiền phong tổ chức năm 1972 — 1973

Biên tập chính: *TRẦN MINH*
Trình bày: *NGUYỄN PHÚ KIM*
Sửa bài: *ĐẶNG MINH*

In 80.300 cuốn tại Nhà máy in Tiến bộ — Khuôn khổ 19 × 27. Số xuất bản 54/KĐ
Số in 1002 — In xong ngày 15 tháng 10 năm 1975 — Nộp lưu chiểu tháng 10 năm 1975.

NGÔ BÍCH HIỀN (*)

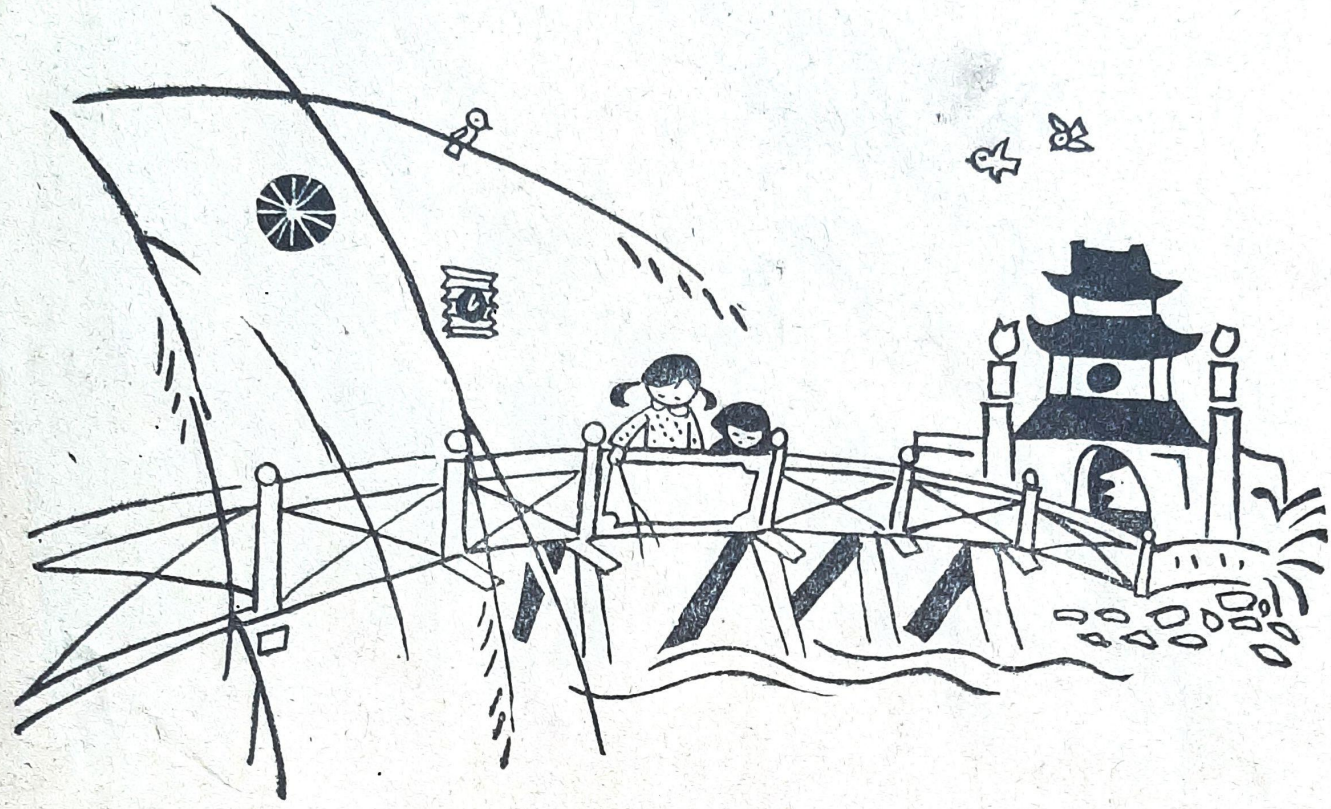

CẦU THÊ HÚC

Cầu Thê Húc
Đỏ đỏ đỏ đỏ
Nắng chiếu xuống nước
Trắng trắng trắng trắng
Hàng cây xanh
Xanh xanh xanh xanh
Nhìn xuống dưới nước
Sợ sợ sợ sợ
Hiền đi trên cầu
Thích thích thích thích.

1970

(*) Sinh năm 1966 — Hà Nội — Tặng thưởng loại A về thơ nhi đồng

HOA PHONG LAN

Quả trăng như cái đĩa
Từ mái nhà nhoi lên
Hàng cây xanh ngoài phố
Lá trăng khẽ lay lay
Hiền ra sân thấy mát
Phong lan nở thơm thơm,
Hoa như cá đang bơi,
Hoa như tôm đang múa,
Như cò trắng đang bay
Hoa phong lan đẹp quá.

-1971

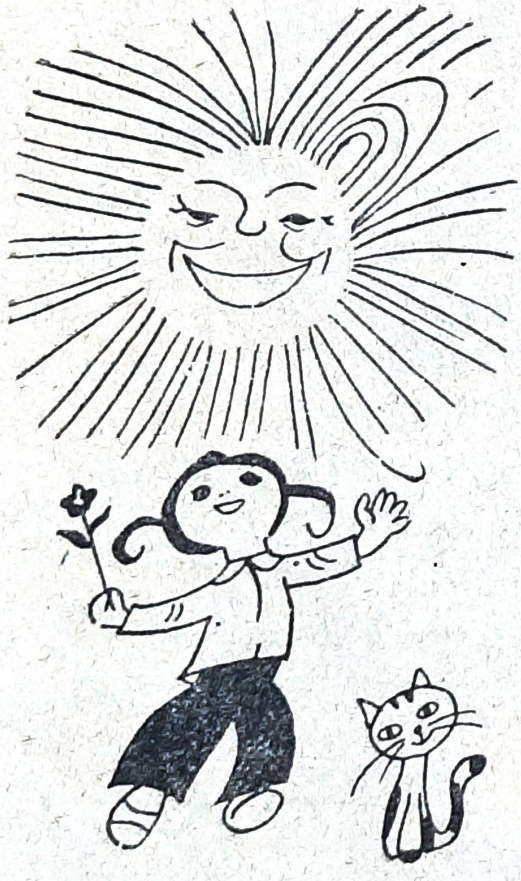

ÔNG MẶT TRỜI

Ông mặt trời ông ánh
Tỏa nắng hai mẹ con
Bóng con và bóng mẹ
Dắt nhau đi trên đường
Ông nhìu mắt nhìn em
Em nhìu mắt nhìn ông
Ông ở trên trời nhé
Cháu ở dưới này thôi
Hai ông cháu cùng cười
Mẹ cười đi bên cạnh
Ông mặt trời ông ánh.

4-1971

MẮT CHÚNG EM XANH

Trời xanh văn vắt
Chúng em đuổi bắt
Trong giờ ra chơi
Bỗng Dương nhìn trời
A! Các bạn ơi!
Có chú mây bơi
Bập bềnh trên nước,
Mắt Đương xanh biếc
Mắt Quyết cũng xanh
Mắt em xanh nõt...
Cả lớp đều xanh
Chúng em giơ tay
Chào chú mây
Bập bềnh trên nước
Cuộn đi nơi khác
Về nơi xa...

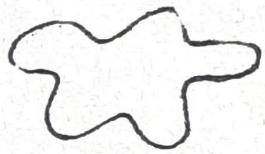

1971

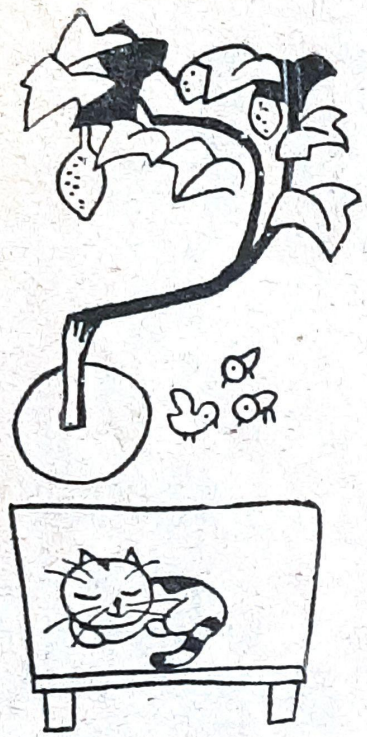

MƯA

Mưa mưa mưa
Rơi rơi rơi
Từng hạt một
Lộp bộp bộp
Trên mái nhà
Thành chùm hoa
Dưới hồ nước
Ướt ướt ướt
Trên lá cây
Lay lay lay
Cánh cửa sổ
Sạch đường phố
Mát đôi chân
Trời tạnh dần
Yêu mưa lắm.

4-1971

MÀNH TRÚC

Mành trúc, mành trúc
Khúc xanh, khúc đỏ
Khúc tím, khúc vàng
Ngay thẳng xếp hàng
Gác cửa,

Mành trúc, mành trúc
Khúc xanh, khúc đỏ
Khúc tím, khúc vàng
Ngay thẳng xếp hàng
Chào mọi người
Bằng khúc nhạc.

Mành trúc, mành trúc
Khúc xanh, khúc đỏ
Khúc tím, khúc vàng
Ngay thẳng xếp hàng
Như chúng em
Xếp hàng vào lớp

11-1972

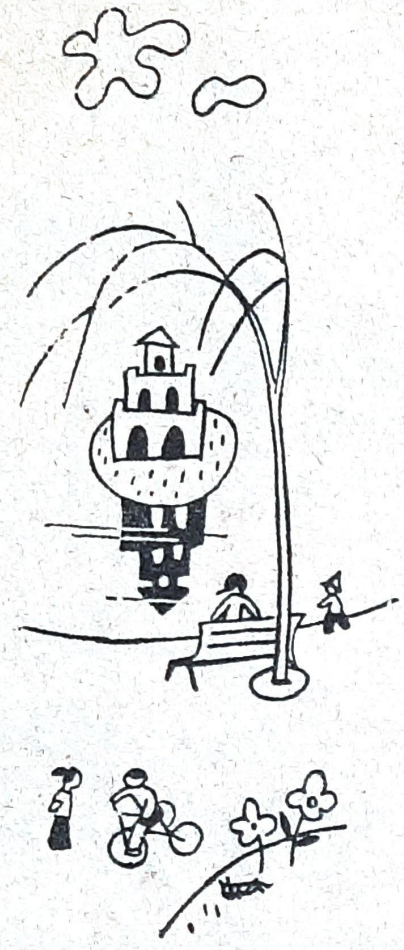

ĐƯỜNG HÀNG KHAY

Có ai qua phố Hàng Khay
Nhà em ở dưới bóng cây ven hồ
Cô phượng áo đỏ phất phơ
Chú ve khát nước từng giờ gọi mưa
Bé sấu nũng nịu đu đưa
Chị liễu ngái ngủ còn chưa gỡ đầu
Tàu điện leng keng về đâu
Ô tô xe đạp nối nhau trên đường
Hàng Khay em rất yêu thương
Ai về Hà Nội vẫn thường ghé qua.

1973

ÔNG TRỜI HÈN

Gió về đêm lạnh
Ông trời đau bụng
Gầm thét điên cuồng
Gọi quân lính
Canh gác
Đốt đèn
Đấm lưng
Xoa bụng
Mãi chả hết đau
Bực mình ông ngồi ông khóc
Nước mắt xối xả rơi
Ông nước cả bầu trời
Ông trời thật hèn
Chẳng bằng em
Mấy lần đau bụng
Em có nhè đâu
Uống thuốc hết đau
Lấy bài ra học.

7-1973

THÚY GIANG (*)

CÂY XOAN

Mụ Đông Bắc phồng mồm
Phun ra bao cái rét
Xoan trút lá trơ cành
Em chỉ lo cây chết!

Cuối vườn xoan vẫn đứng
Giữa trời đất mênh mông
Mặc gió về rạch thịt
Xoan chẳng cần áo bông.

Cái rét chạy xa rồi
Dưới gốc xoan em học
Ô kìa một cánh hoa
Rơi tím trên mái tóc.

Ngẩng lên trời đầy nắng
Lá xoan biếc trên đầu
Em hỏi, xoan thầm nói:
— Bởi vì quen gian khổ
Xoan còn sống rất lâu.

1972

(*) Sinh năm 1963 — Hải Hưng — Tặng thưởng loại khuyến khích về thơ thiếu niên.

CÂY NHÃN

Cây nhãn đầu sân
Lá đầy những gió
Đêm khuya trăng ngủ
Ngày mặt trời qua

Chiều chùm lá biếc
Qua một đêm thôi
Sáng ra hoa nở
Vàng như mâm xôi

Cây lấy sữa đâu
Cho đàn con bú
Lớn thành quả rồi
Cái đầu bẻo ụ.

Giờ em ăn quả
Rù rì ong bay
Ngọt ngào sữa nhãn
Thơm đầu móng tay.

1973

NGƯỜI BẠN HIỀN CỦA EM

Mỗi năm em lên lớp
Quyển vở cùng theo lên
Ôi quyển vở! Quyển vở
Người bạn hiền của em.

Nhớ lại những năm xưa
Giặc Mỹ gieo bom đạn
Rời mái trường đẹp xinh
Vở theo em sơ tán.

Em vẫn vui cùng bạn
Mặc bom rít ngang đầu
Chỉ thương những dòng kẻ
Chẳng bao giờ gặp nhau.

Nét chữ như đời em
Trong gió mưa đứng thẳng
Nở xòe những điểm 10
Đẹp tươi trang giấy trắng.

Buổi trưa nghiêng nắng xế
Trống trường xa đồ hồi
Nào! Chúng ta đến lớp
Bạn hiền thân mến ơi!

1973

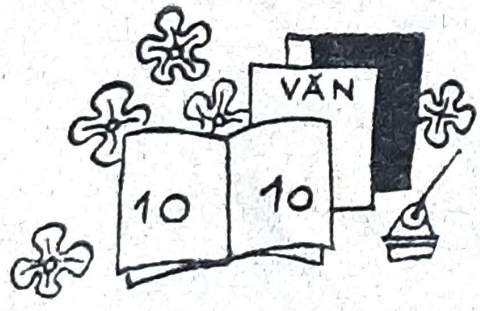

LÊ ÁNH DƯƠNG (*)

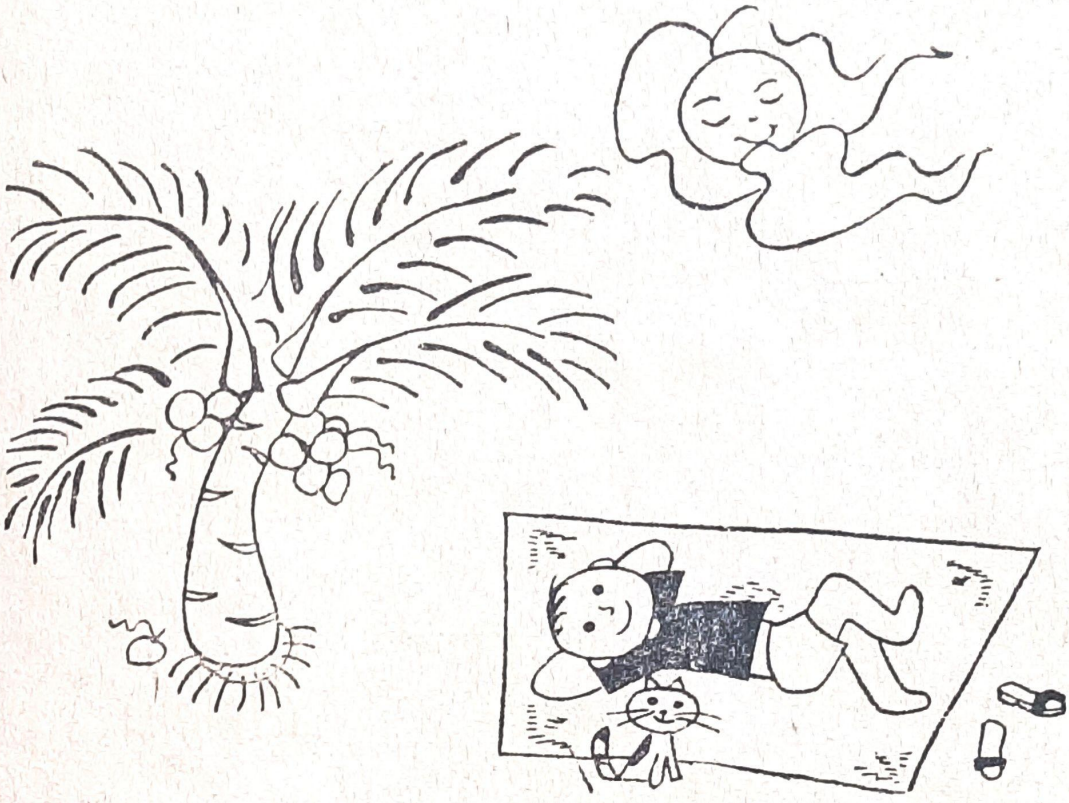

EM VÀ CÂY DỪA

Em nay tròn bảy tuổi thơ
Theo em dừa lớn cũng vừa bảy năm
Cây dừa thích ngắm trăng rằm
Còn em thích ngắm dừa nằm uống trăng.

1970

(*) Sinh năm 1963 — Hà Tĩnh — Tặng thưởng loại C về thơ thiếu niên.

CHÚ THỢ SƠN

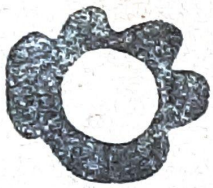

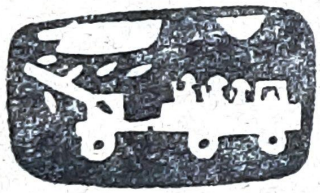

Một chị gió lướt qua
Dừa vội níu lấy hỏi:
— A! Chị gió! Chị gió!
Kìa có trái bưởi vàng
Ai ném nó lên đây?

Chị gió bỗng phì cười
-- Nó chính là mặt trăng
Chị kể em nghe nhé:
« Trăng ở dưới đáy bể
Rồi rửa mặt đi lên
Đi khắp chốn khắp miền.
Đi vòng quanh quả đất
Đi đến chị — chị mát
Đi đến em — em vàng
Đi đến xóm đến làng
Lúa chảy về ông ánh
Đi đến rừng — sóng sánh
Bóng chú hành quân xa
Đi đến bến đến phà
Dẫn xe đi đánh Mỹ... »

Nhìn trăng dừa thích chí
Rướn tay gọi: « Ơi trăng!
Trăng là chú thợ sơn
Quét vàng lên cảnh vật! »

1971

CHƠI TRĂNG KÉO LƯỚI

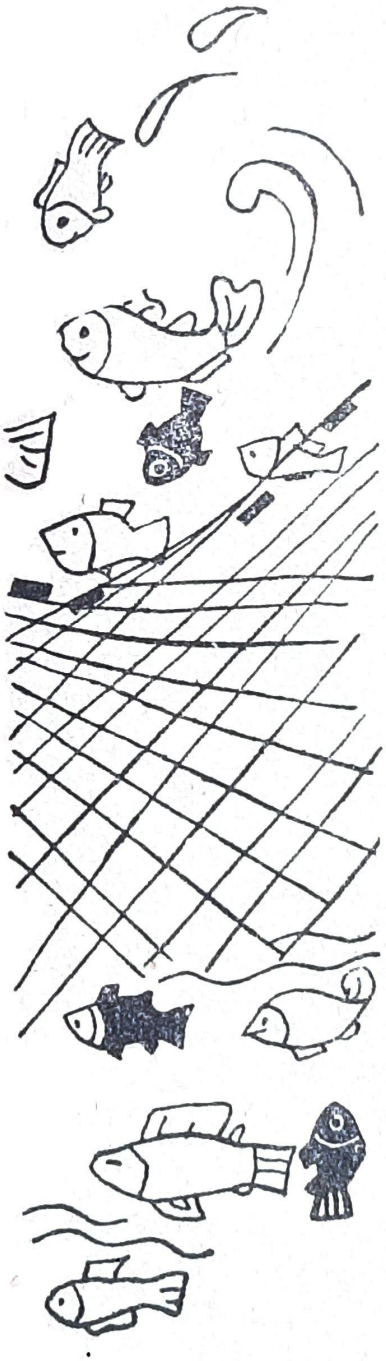

Trên bãi cát mịn màng như lụa
Chúng em ra chơi trăng
Đứa bắt còng làm xe tăng
Trườn qua núi hành quán đánh Mỹ,
Đứa nịt áo quần
Vác súng chuối hành quân,
Đứa xếp vỏ sò
Làm mô hình tên lửa,
Đứa ra gần bờ giỡn sóng
(Vô vàn anh đom đóm
Tung tóe nhởn nhơ...)
Đứa buồn ngủ
Gật gù như say rượu
Bỗng có tiếng hò từ dưới vọng lên:
« Ngư dân bám biển ngày đêm
Khoang cá càng nặng càng thêm thắng thù »
Thế là cả bọn ùa ra kéo lưới
Mấy bác ngư dân khen ngợi
Thì chúng em càng kéo mạnh hơn
Lưới vừa vào, cá lấp lánh dưới trăng
Xếp từng đống nằm bãi cát.

Bắt chước chúng em:
Con mực cơm làm mô hình tên lửa
Cá cõ trườn lên tựa xe tăng
Cá sòng, lòng thòng như súng chuối.
Cá ve, lấp lánh như đom đóm lân tinh
Chúng em nhìn nhau
Tất cả lại hò reo vang dội.

1971

NHƯ MỘT ĐOÀN VĂN CÔNG

Đồng hồ gà báo thức
Chim đánh nhịp gốc cây
Ve lên dây kéo nhị
Hoa xòe tay hương bay...

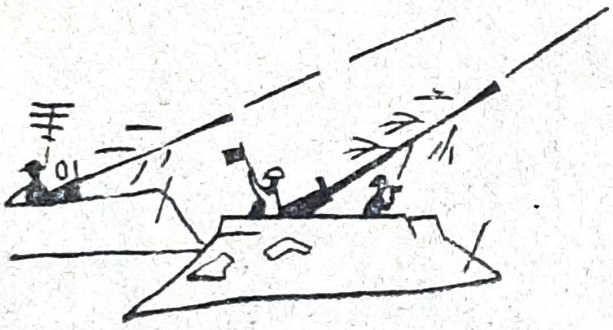

Máy bay Mỹ ập đến
Chim báo động nhao nhao
Hốc cây thành đường hào
Ve lao vào ẩn nấp

Mụ gà mái lập cập
Xòe cánh ấp lũ con
Hoa nằm im dưới lá
Cụp cánh che búp non...
Chỉ các chú dân quân
Trận địa cao... đứng bắn!

BIỂN

Trời xanh là nước biển
Trăng cong một chiếc thuyền
Mây trắng xô như sóng
Đang trào lên, trào lên.

Em chưa về thăm biển
Nhưng biển đến với em
Trời xanh kia là biển
Trăng cong một chiếc thuyền
Mây trắng xô như sóng
Đang trào lên, trào lên.

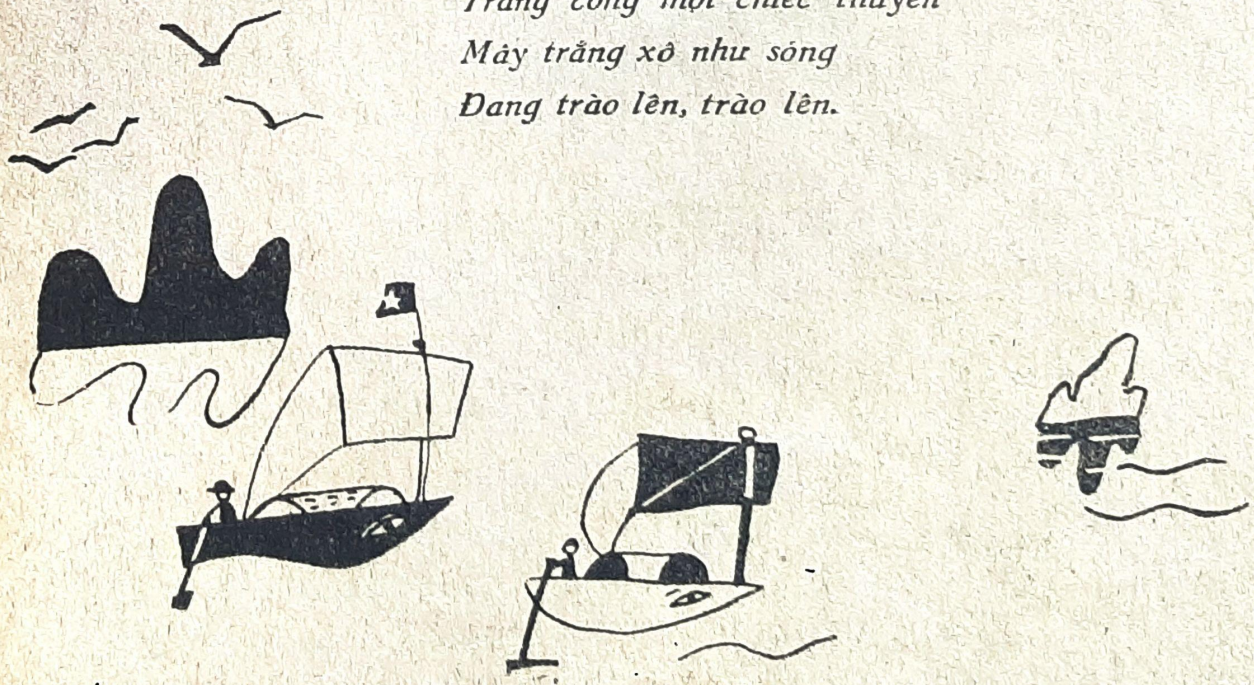

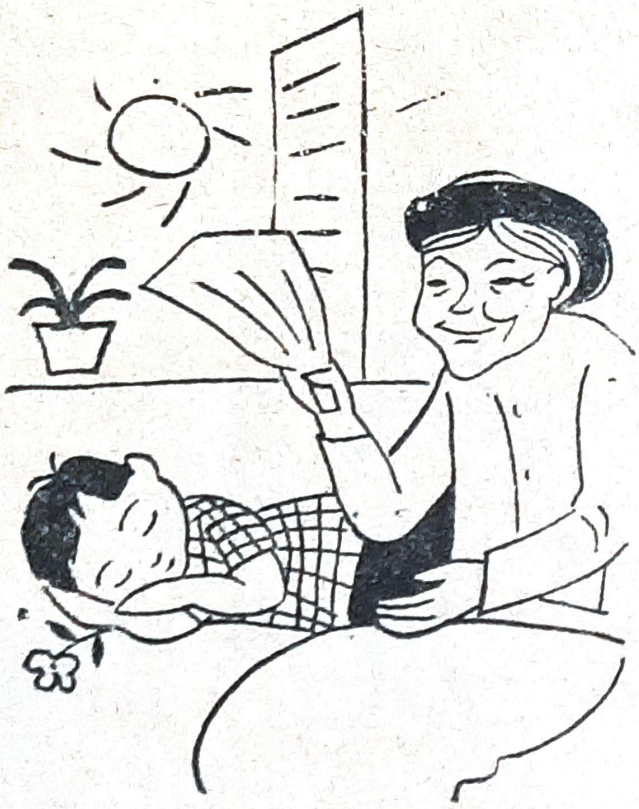

CHIẾC QUẠT CỦA BÀ

Ôi chiếc quạt của bà
Giờ sao thương yêu thế
Nghe dài như con sông
Và rộng hơn mặt bể

Những trưa hè oi bức
Ông trời đỏ lửa rang
Chiếc quạt bà gọi gió
Ru cháu ngủ ngon lành

Những đêm dài mùa hạ
Mắt bà thiu thiu rồi
Nhưng tay bà chẳng ngủ
Vẫn quạt đều không thôi.

Thương đời bà vất vả
Đè nặng tấm lưng còng
Ôi dáng bà giống quá
Chiếc quạt mo cong cong

Bà không thêm tuổi nữa
Cháu đã lớn khôn rồi
Hôm nay cầm chiếc quạt
Nhớ bà lắm bà ơi!

CHU HỒNG QUÝ (*)

NHỚ ÔNG

Nhớ ông cháu muốn về quê
Thương ông lòng cháu chẳng nề xa xôi
Thương ông tuổi đã sáu mươi
Ông đi một bước đến mười khó khăn
Thương ông gối mỏi lưng còng
Ngày đêm ông vẫn ươm trồng cây non
Tóc ông sợi nắng sợi sương
Tay ông xòe mát bóng đường làng ta.
Thương ông cháu viếng mộ bà
Bà đi gửi lại tuổi già riêng ông.
Cháu về ông có thích không
Chắc ông nhớ cháu, vẫn mong cháu về.
Sân trường đã dậy tiếng ve
Học xong hè đến cháu về thăm ông.

1970

(*) Sinh năm 1960 – Hà Nội – Tặng thưởng loại B về thơ thiếu niên.

KHÔNG ĐỂ MẸ BUỒN

Tắm vày tắm vọc tắm vì,
Mẹ lôi con lại mẹ kỳ cho con.
Con làm phích nước vỡ tan
Bỏ về, mẹ bảo cái bàn « mỏi chân »
Cơm con nấu sống mười lần
Mẹ bảo sẽ chín, chín lần nấu sau.
Con làm em bỏng da đầu,
Ôm em mẹ khóc mẹ rầu vì con.
« Có lớn mà chẳng có khôn! »
Con xin không để mẹ buồn từ nay.

1970

EM YÊU PHÙ SA SÔNG HỒNG

« Sông Hồng đỏ nặng phù sa » (1)
Đỏ từ dọi cát đỏ ra bãi bồi.
Thuyền đi cho sóng rẽ ngôi,
Sóng ru cát mịn, sóng bồi phù sa.
Sông sâu lấy biển làm nhà
Mà sao cá lại không ra biển cùng?
À thôi, biển mặn nước trong
Nên cá ở lại, ngọt hồng phù sa.
Biển xanh cát đã mặn mà
Nên sông giữ cát, cát pha ruộng đồng.
Cho ngô cho lúa thêm bông,
Con tằm chín kén cũng hồng phù sa
Cho vôi cũng cát làm nhà
Cho ai cũng thích phù sa sông Hồng.
Em thì em thích lòng sông
Ru cát đưa võng trả công cho bờ
Xoáy thành nốt nhạc tiếng thơ
Lòng sông vui cả những mùa nước lên.

1972

(1) Ý của Nguyễn Đình Thi.

GẦN NHẤT QUÊ EM

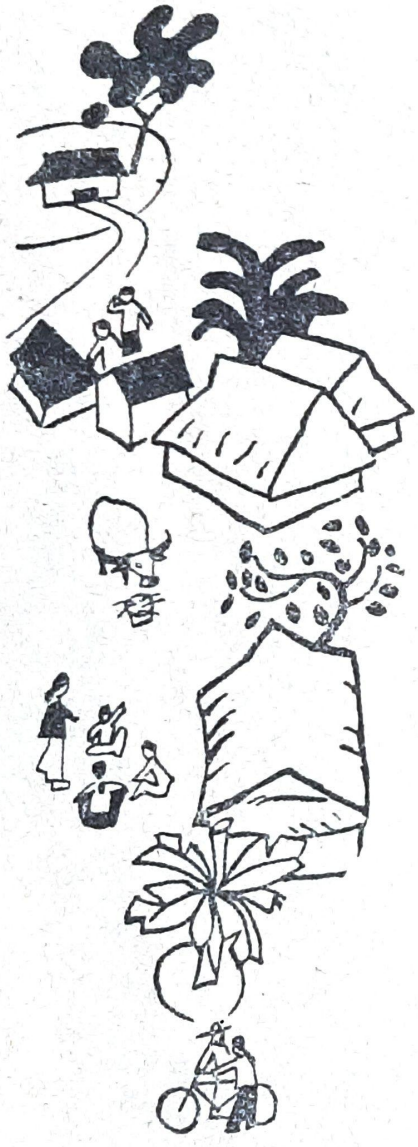

Xa xôi biết mấy quê em
Em hay nhớ đến nên em thấy gần!
Gần như hương bưởi trước sân
Đưa theo tiếng võng, đợi ông ngâm Kiều.
Gần như cột vẫn gần kèo
Hoàng hôn chiêm chiếp ủ theo mái gà.
Gần như trăng đậu nóc nhà
Vạch tranh ngó xuống học bà nấu cơm
Gần như tiếng nổ máy bơm
Giọng cười hợp tác rũ rơm ngày mùa
Trăm ngàn cột sõ nắng mưa
Quê em xa mấy vẫn vừa chân em.

1972

NHỚ BẠN ĐỒNG HỒ GA HÀNG CỎ

Năm trước em về quê ăn Tết thăm ông
Trên nóc ga Hàng Cỏ
Bạn đồng hồ giơ ngón tay trỏ,
Nhịch từng quãng thời gian,
Nhắc bạn còi huýt vang
Mời con tàu chuyền bánh...

Năm qua
Em đi sơ tán
Trên nóc ga Hàng Cỏ
Bạn đồng hồ ở lại
trực chiến
hiên ngang
Vẫn nhắc bạn còi huýt vang
Vẫn mời con tàu chuyền bánh...

Bỗng một buổi trưa cuối tháng mười hai (1)
Nich-xơn sai « Con ma » vào đánh
Nổ bom giết bạn đồng hồ ga Hàng Cỏ
như giết em bé đường phố Khâm Thiên

(1) Năm 1972.

Năm nay bạn đồng hồ đã xa em
Nhưng đường sắt đã nối liền
Giữa các sân ga không còn khoảng cách
Cho em lại làm hành khách,
về quê ăn Tết thăm ông!

Tàu mang gió chạy qua sông
Tàu vượt từng « hố bom sơ tán »(1)
Đèn pha tàu chiếu sáng đường ray
Và trong tim em còn nghe thấy

Tiếng nhịch thời gian
Của bạn đồng hồ ga Hàng Cỏ.

1973

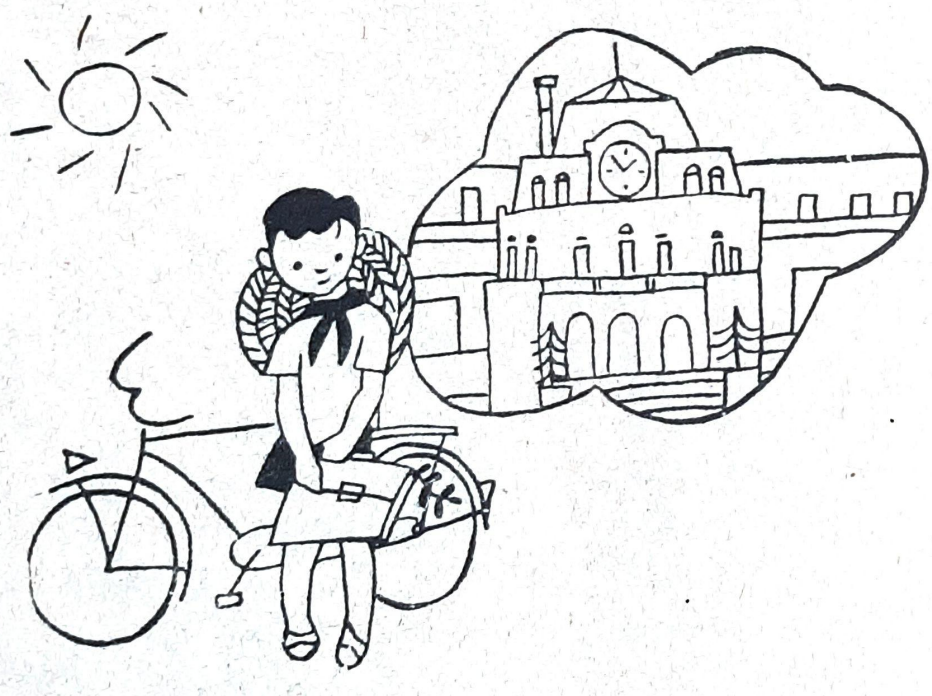

(1) Những hố bom giặc Mỹ quăng sai.

EM LẠI ĐI SƠ TÁN

Mà lại xếp ba lô cho em đi sơ tán
Cái ba lô bé xiu năm nào
Thêm một cặp vở đầy, một túi chì màu thêu
Má dặn em đi đừng nhớ má.

Làm sao em không nhớ má!
Ghét thằng Mỹ quá!
Chúng em chưa hết học kỳ
Chưa trọn kỳ thi
Vừa hôm qua mới bước vào ôn tập;
Hôm nay đã như chim lìa tổ bay đi...

Vẫn con sông Đáy ngày xưa
Khi em mới lên bảy tuổi
Xa má, xa nhà
Nhưng có nhiều bạn cùng đi sơ tán
Chiều chiều ra sông bơi tắm

(*) Sinh năm 1959 – Hà Nội – Tặng thưởng loại B về thơ thiếu nhi.

Chị Thanh, chị Triều, anh Lưu, bạn Hạnh;
Nay: người đi bộ đội, người ra nước ngoài
Còn đứa nào cũng hơn mười tuổi cả rồi,
Ra sông chơi bây giờ thấy ngượng!...

Em tập lao động;
Gánh nước từ giếng về nhà;
Tập xay thóc giúp bà,
Cái cối xay nó cười. Em quay ngược.

Chung quanh em, các bạn vừa làm, vừa học
Mỗi ngày đều có điểm, có công
Má ơi! Nhớ má đang đi giữa đạn bom
Chiều nay em đi chăn trâu cùng các bạn.

4-1972

GỬI HÀ NỘI

Ngồi cắn bút, em làm bài tập,
Trang vở trắng, in đầy hoa nắng.
Lóa mắt, em ngồi nhớ bạn xa...

Một hôm..
Mẹ cho em về thăm Hà Nội
Em cùng Tú Hoa đi tìm thầy
Thầy cho chúng em bài toán tập
Em mang bài đi giữa tiếng bom dậy đất...

Hôm nay em ngồi làm bài
Nhớ thầy, nhớ bạn, nhớ... Tú Hoa ơi !
Nơi này em sơ tán:
Hoa cau thức em bằng mùi thơm mỗi sáng;
Dòng sông Đáy chảy qua làng
Dãy núi Hương xanh lam
Bãi dâu biếc mắt...
Bãi ngô đỏ bắp...
Em cùng các bạn hái dâu, bẻ ngô.
Và tắm trên con sông có dãy vải ôm bờ...
Máy bay Mỹ một lần bay qua, bắn rõc két
Lũ trẻ bơi ra lặn, mò, chơi sắt thép
Chả có đứa nào sợ Mỹ đâu!
Chỉ có nỗi nhớ bạn, nhớ thầy xôn xao!

Em lại ngồi làm tiếp bài toán khó.
Nhớ chao là nhớ...
Hà Nội ơi! Em nghe tin máy bay Mỹ rụng hàng ngày
Nhiều nhu những quả sung rơi bên bờ ao, ở đây.
Em gánh đất làm hầm kèo, trú ẩn.
Bài toán giải ra giữa tiếng bom, tiếng đạn.
Gửi về Hà Nội làm quà
Hà Nội ơi, hãy nhớ chúng em xa!

7-1972

CHÚ THỦY

Hễ thấy bóng chú đi qua sân kho
Các bác xã viên đã xôn xao gọi:
– Nhà tôi có rổ rau vừa hái...
– Con tôi vừa xúc được mớ tôm...
– Tôi dành chú mua cho cơ quan.

Cả cơ quan đều yêu chú
Cứ một chiếc xe chú đạp đi như gió,
Từ chợ Mới, chợ Dầu
Sớm tinh mơ, chú đã đi tận đâu đâu!...
Về đến nhà, các thứ đều đủ cả
Gạo với mì, rau với quả
Các cô con mọn, các bà già,
Với ai, chú cũng có quà.

Bữa cơm tập thể
Chú còn đọc thơ
Chú tặng cô Ly bán hàng mậu dịch
Thơ cho thôn xóm qua bốn năm, sơ tán lại về.

Một chiều nghe tin đài Hà Nội truyền đi
Mỹ đánh nhà tập thể
Vợ chú còn ở đó
Cơ quan giục chú về thăm
Chú vội đạp xe đi – mua trữ thức ăn
Rồi mới về Hà Nội

Vắng chú cả cơ quan đều nhớ
Cái bóng dáng lành, vui
Cái miệng hay cười
Cả những câu thơ
kèm mớ rau, nải chuối
Những câu thơ bay lên từ bếp khói.

7-1972

ẢNH ANH

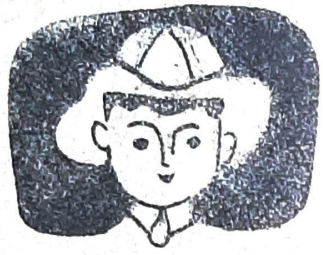

Nhớ anh, giở tấm ảnh con
Anh cười mũm mĩm nằm tròn trong nôi
Mẹ ghi sau ảnh mấy lời
Đẻ anh giữa một năm vui hòa bình
Anh là con lớn gia đình
Lên ba đã phải làm anh, chịu nhường
Nhường em từ chiếc kẹo ngon
Từ cơm trộn trứng, từ hòn bi chơi
Lên năm, giữ được em rồi
Lên bảy, đã nấu được nồi cơm to
Sáng đi học, chiều việc nhà
Tưới rau, chẻ củi, nuôi gà cũng anh.

Thương anh, sách vở bên mình
Dù là chủ nhật không dành nghỉ ngơi
Vườn hoa, em rủ đi chơi
Phim hay, mua vé cả rồi, chờ anh
Anh mê cái môn Nga văn
Không đi chơi, cũng không cần xem phim

Thương anh việc nặng tranh em
Giờ đây nhường cả sách đèn yên vui
Tao thù mày lắm, Mỹ ơi!
Anh tao mê học chỉ vui mái trường
Bây giờ lội suối trèo non
Mưa chan nắng gội, đạn bom đêm ngày
Anh tao phải giết được mày!
Em cầm chiếc ảnh, nhớ ngày bé thơ.

1972

MỤC LỤC

		Trang
1. Cầu Thê Húc	Ngô Bích Hiền	3
2. Hoa phong lan		4
3. Ông mặt trời		4
4. Mắt chúng em xanh		5
5. Mưa	—	6
6. Mành trúc	—	7
7. Đường Hàng Khay	—	8
8. Ông trời hèn	—	9
9. Cây xoan	Thủy	10
10. Cây nhãn		11
11. Người bạn hiền của em		12
12. Em và cây dừa	Lê An[illegible]	13
13. Chú thợ sơn		14
14. Chơi trăng kéo lưới		15
15. Như một đoàn văn công		16
16. Gửi ông	—	17
17. Sáng mắt sáng lòng	Trần Kim [illegible]ng	18
18. Hương lúa	—	20
19. Mùa thu	—	20
20. Biển	—	21
21. Chiếc quạt của bà	—	22
22. Nhớ ông	Chu Hồng [illegible]uy	23
23. Không để mẹ buồn	—	24
24. Em yêu phù sa sông Hồng	—	25
25. Gần nhất quê em	—	26
26. Nhớ bạn đồng hồ ga Hàng Cỏ	—	27
27. Em lại đi sơ tán	Cẩm Thơ	29
28. Gửi Hà Nội	—	30
29. Chú Thủy	—	32
30. Ảnh anh	—	34

HÀNH QUÂN QUA SUỐI
(KHẮC GỖ)

TRẦN HUY ÁNH
12 tuổi

Giá : 0